

MOVERS PRACTICE 12

I. Choose (HTD= hiện tại đơn/ HTTD= hiện tại tiếp diễn)

1. He is not writing story. _____
2. Does she drink milk at night? _____
3. He is a teacher _____
4. Are you running in the park? _____
5. We don't go to school on Sunday.

6. She is not happy _____
7. I never play tennis _____
8. My mom is not cooking in the kitchen

9. I always read a book in the afternoon

10. I am not calling my friend. _____
11. Ms Green walks to school every
day _____
12. They are studying English _____
13. My brother washes his car every
morning _____
14. The baby always cries at night

15. What **does** your mom sometimes **do** in the evening? _____
16. What **are** you **doing**? _____
17. **Do** you **go** shopping on Monday? _____

II. Write (Viết dấu hiệu nhận biết cho đúng vào từng cột)

every day **now** **right now**
always **at present** **sometimes**
Look! **at the moment** **never**
often **Listen!** **Be quiet!**

HIỆN TẠI ĐƠN	HIỆN TẠI TIẾP DIỄN

III. Choose (Chọn đáp án đúng nhất)

1. Thì HIỆN TẠI ĐƠN diễn tả:

- A. 1 việc lặp đi lặp lại
- B. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ
- C. 1 việc sẽ làm trong tương lai

2. Thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN diễn tả:

- A. 1 sự thật
- B. 1 thói quen
- C. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ

3. Cấu trúc của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN ?

A. V-ing

B. is/ am/ are + V_ing

C. is/ am/ are

4. Cấu trúc nào là của Hiện tại đơn?

A. is/ am/ are hoặc V1/ Vs/ Ves

B. V-ing

C. Is/am/are+ V-ing

5. Muốn làm phủ định (thêm not) của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN thì mình phải:

A. Thêm not vào trợ động từ

B. Thêm not vào is/am/are

C. Giữ nguyên không làm gì cả

6. TRỢ ĐỘNG TỪ có xuất hiện trong thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN không?

A. Có

B. Không

7. Câu : He isn't work every Sunday

là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

-----THE END-----